**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

*Có giá trị đến hết ngày «ThoiGiaDeNghiLuuHanhDen»*

- Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BGTVT ngày 22/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số.65/2013/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn của ngày «NgayNopHoSo»,

**Cho phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn trên đường bộ, cụ thể như sau:**

Xe (nhãn hiệu xe): . Biển số đăng ký:

kéo sơ mi rơ moóc/rơ moóc (nhãn hiệu xe): . Biển số đăng ký:

Của (tên tổ chức, cá nhân chủ phương tiện)

Với các thông số như sau:

- Loại hàng hóa: . Sau khi đã tháo bớt phụ kiện (nếu có):

- Kích thước toàn bộ xe sau khi xếp hàng lên xe:

+ Chiều dài: m;

Hàng vượt phía sau thùng xe: «HangVuotPhiaSauThungXe» m;

Hàng vượt phía trước thùng xe: m;

+ Chiều rộng: m; Hàng vượt ra hai bên thùng xe:  m;

+ Chiều cao (tính từ mặt đường trở lên): m.

- Tổng trọng lượng của xe và hàng hóa xếp trên xe: tấn (trong đó trọng lượng bản thân của xe đầu kéo là tấn, sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc là tấn và hàng hóa là tấn).

- Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên các trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:

+ Trục đơn: tấn;

+ Trục kép: tấn, khoảng cách giữa hai tâm trục, d= m;

+ Trục ba: tấn, khoảng cách giữa hai tâm trục liền kề, d= m.

- Nơi đi (ghi cụ thể Km ………./QL (ĐT) ………., địa danh).

- Nơi đến (ghi cụ thể Km ………. /QL (ĐT) ………., địa danh).

- Các tuyến được đi: (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn tuyến đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến).

**Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ:**

- Chủ phương tiện, người lái xe phải tuân thủ, chấp hành các quy định của Luật Giao thông đường bộ khi lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc kéo theo). Hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất.

- Khi qua cầu, xe chạy đúng làn với tốc độ để tránh gây xung kích và tránh gây ra sự lệch tâm làm tăng sự ảnh hưởng của tải trọng lên hệ thống dầm mặt cầu. Nghiêm cấm dừng, đỗ phanh, hãm xe trên cầu.

- Các điều kiện quy định cần thiết bảo đảm an toàn khác.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

- Khi có nhu cầu đổi lại giấy phép lưu hành mới phải nộp lại giấy này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Lãnh đạo cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe (Ký tên, đóng dấu, họ và tên) |